

Số: /KH-SVHTT Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm kê di tích lịch sử-văn hóa**  
**và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Thực hiện Luật Di sản văn hoá ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18/6/2009; Nghị định số 98/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hoá và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật di sản văn hoá; Quyết định số 5745/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND Thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của UBND Thành phố về việc ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử-văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng Kế hoạch kiểm kê di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Rà soát số liệu, biến động về số lượng di tích phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn 30 quận/huyện/thị xã trình UBND Thành phố phê duyệt danh mục theo định kỳ 5 năm.

- Bổ sung, đánh giá, lập danh mục hiện trạng về hệ thống di tích bao gồm: Tên gọi, loại hình, lịch sử xây dựng, quy mô kiến trúc, nhân vật lịch sử, di vật, hiện vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích, góp phần xây dựng kế hoạch và định hướng cho các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu trữ bảo quản thông tin, hồ sơ khoa học và văn bản pháp lý phục vụ công tác quản lý nhà nước, nghiên cứu khoa học về di sản văn hóa Thủ đô; từng bước giới thiệu, quảng bá, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác quản lý bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố.

**2. Yêu cầu:**

- Công tác kiểm kê di tích cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị với các đơn vị, cơ quan chức năng và các địa phương trên địa bàn Thành phố, đảm bảo đúng quy trình, quy định pháp luật về di sản văn hóa.

- Công tác kiểm kê di tích đúng đối tượng theo loại hình, số lượng, đủ dữ liệu, đảm bảo tính cập nhật theo yêu cầu Kế hoạch đề ra.

- Việc triển khai thực hiện phải thiết thực, lồng ghép với các chương trình, kế hoạch đang triển khai trên địa bàn Thành phố; thu hút Nhân dân tham gia, đặc biệt là các địa phương có di tích kiểm kê.

## II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP

### 1. Nội dung:

#### 1.2. Phạm vi, đối tượng kiểm kê:

- Các di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh do UBND các quận/huyện/thị xã rà soát, đề xuất ngoài danh mục đã được UBND Thành phố công bố tại Quyết định số 5745/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND Thành phố Hà Nội, bao gồm các loại hình di tích như sau:

- Di tích lịch sử (di tích lưu niệm sự kiện, di tích lưu niệm danh nhân): Là công trình xây dựng, địa điểm gắn với các sự kiện lịch sử, thân thế và sự nghiệp của danh nhân bao gồm các khu vực có công trình xây dựng, địa điểm ghi dấu những diễn biến tiêu biểu của sự kiện lịch sử, những công trình lưu niệm gắn với danh nhân liên quan đến di tích đó.

- Di tích kiến trúc nghệ thuật: Là quần thể các công trình kiến trúc nghệ thuật hoặc công trình kiến trúc đơn lẻ bao gồm các khu vực có công trình kiến trúc, sân, vườn, ao, hồ và cả các yếu tố khác liên quan đến di tích đó.

- Di tích khảo cổ: Là địa điểm khảo cổ bao gồm khu vực đã phát hiện các di tích, di vật, địa hình, cảnh quan có liên quan trực tiếp tới môi trường sinh sống của chủ thể đã tạo nên địa điểm khảo cổ đó.

- Danh lam thắng cảnh: Bao gồm cảnh quan thiên nhiên, địa hình, địa mạo và các yếu tố địa lý khác chứa đựng sự đa dạng sinh học và hệ sinh thái đặc thù, các dấu tích vật chất về các giai đoạn phát triển của trái đất hoặc các công trình kiến trúc liên quan đến danh lam thắng cảnh đó.

#### 1.3. Nội dung kiểm kê:

- Tên gọi di tích;
- Địa điểm di tích;
- Loại hình di tích;
- Sinh hoạt tín ngưỡng liên quan đến di tích;
- Tình trạng đất đai;
- Tổng thể kiến trúc;
- Kết cấu kiến trúc di tích;
- Quá trình xây dựng, tu bổ, tôn tạo di tích;
- Thống kê hiện vật tiêu biểu di tích.

### 2. Phương pháp thực hiện:

#### 2.1. Chuẩn bị các nội dung công tác kiểm kê:

- Thu thập các tài liệu liên quan (UBND các quận/huyện/thị đề xuất danh mục kiểm kê theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật di sản văn hóa và khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa);

- Xây dựng chi tiết các biểu mẫu, phiếu kiểm kê di tích;

- Xây dựng văn bản, hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện công tác kiểm kê di tích.

### **2.2. Phương pháp kiểm kê:**

- Thực hiện khảo sát, điền dã, ghi chép, chụp ảnh, ghi âm, ghi hình (nếu có) để thu thập thông tin và tư liệu hóa di tích;

- Sử dụng phương pháp phân tích, đối chiếu, so sánh, đánh giá, tổng hợp các tư liệu liên quan đến di tích được kiểm kê.

### **2.3. Quy trình kiểm kê:**

- Khảo sát, điền dã, thu thập thông tin liên quan đến đối tượng kiểm kê;

- Lập phiếu kiểm kê;

- Lập danh mục kiểm kê;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả, lựa chọn di tích đáp ứng các điều kiện trình UBND Thành phố phê duyệt đưa vào danh mục kiểm kê; công bố, bàn giao danh mục kiểm kê cho UBND các quận/huyện/thị xã, các tổ chức, cá nhân liên quan theo phân cấp quản lý.

### **2.4. Hồ sơ kiểm kê:**

Bao gồm báo cáo kết quả kiểm kê, phiếu kiểm kê, danh mục kiểm kê, bản ghi âm, ghi hình, ảnh chụp, sơ đồ, bản đồ, bản vẽ, nhật ký kiểm kê (nếu có).

### **2.5. Sản phẩm kiểm kê:**

- Phiếu kiểm kê di tích (theo mẫu);

- Ảnh hiện trạng di tích;

- Phim ảnh tư liệu về di tích (nếu có).

### **3. Các tài liệu liên quan đến di tích:**

- Danh mục kiểm kê; báo cáo kiểm kê di tích trên địa bàn quận/huyện/thị xã thuộc Thành phố;

- Danh mục kiểm kê; báo cáo tổng hợp kiểm kê;

- Bảng tổng hợp sản phẩm kiểm kê của UBND các quận, huyện, thị xã.

## **III. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Thời gian:** Năm 2024

### **2. Kinh phí thực hiện:**

Nguồn kinh phí giao đầu năm theo chỉ tiêu kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2024.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội:**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, UBND các quận/huyện/thị xã triển khai Kế hoạch kiểm kê di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội, đảm bảo tiến độ.

- Tham mưu xây dựng mẫu phiếu kiểm kê;

- Tổng hợp danh mục di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh trình UBND Thành phố phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê theo quy định; Bàn giao danh mục kiểm kê cho UBND các quận/huyện/thị xã, các tổ chức, cá nhân liên quan theo phân cấp quản lý.

## **2. Các Sở, ngành Thành phố:**

Chủ động phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, tham mưu UBND Thành phố các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan Kế hoạch kiểm kê di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

## **3. UBND các quận, huyện, thị xã:**

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan, các xã/phường/thị trấn:

+ Rà soát, đánh giá di tích trên địa bàn, đối chiếu tên gọi, địa điểm... di tích trong danh mục đề xuất, tổng hợp các nội dung chuẩn bị kiểm kê di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn Thành phố.

+ Cung cấp các tài liệu liên quan đến di tích trên địa bàn quản lý;

+ Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện công tác rà soát, đánh giá, kiểm kê, tổng hợp lập danh mục di tích tại địa bàn.

- Triển khai kế hoạch kiểm kê di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn; tạo mọi điều kiện thuận lợi và tham gia công tác kiểm kê các di tích thuộc địa phương quản lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Vũ Thu Hà;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Phòng VHHT, TNMT, QLĐT  
các quận/huyện/thị xã;
- Các phòng: VP Sở, KHTC;
- Ban Giám đốc Sở;
- Chánh VP Sở;
- Lưu: VT, DTTD, QLDSVH, (10b).

**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Đình Hồng**